TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 294/2020/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đinh Thiện Tụy**
2. Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Lan** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Bà Nguyễn Bích Thảo** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29.9.2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 311/2020/HSST ngày 15.9.2020 đối với bị cáo:

Lê Quang H; Sinh năm: 1992. HKTT và nơi ở: phường V, quận L, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Con ông: Lê Đình T. Con bà: Nguyễn Thị M. Danh chỉ bản số 358 ngày 08.7.2020 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Nguyên đơn dân sự: Ngân hàng V
Địa chỉ: L, phường L, quận Đ, Hà Nội.
Đại diện theo ủy quyền: Chị N– Chuyên viên Phòng điều tra và phòng chống gian lận, V hội sở. Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị L (sinh năm: 1970, trú tại: B, H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/7/2019, UBND phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhận được yêu cầu xác minh của Phòng giám sát tín dụng – Khối quản trị rủi ro – Ngân hàng V về xác nhận hoạt động kinh doanh 06 hộ kinh doanh trên địa bàn phường Bách Khoa đã làm thủ tục vay vốn của Ngân hàng V. Qua kiểm tra phát hiện tại 06 đơn xin xác nhận hoạt động kinh doanh này, chữ ký của bà L1 – Phó Chủ tịch UBND phường và hình dấu đóng của UBND phường Bách Khoa có dấu hiệu bị làm giả, UBND phường Bách Khoa đã có công văn đề nghị Cơ quan Công an xác minh, làm rõ.

Qúa trình điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng tháng 01/2019, Lê Quang H (nhân viên Phòng kinh doanh Hai Bà Trưng - V, địa chỉ T, phường H, quận Đ, Hà Nội) tư vấn và làm thủ tục cho chị Vũ Thị L (sinh năm: 1970, trú tại: B, H, Hà Nội) vay số tiền 94.500.000 đồng. Qúa trình

làm thủ tục, do hộ kinh doanh của chị L không có đăng ký kinh doanh nên H có đưa chị L ký vào tờ đơn xin xác nhận hoạt động kinh doanh đánh máy sẵn chưa điện thông tin cá nhân. Biết T (sử dụng số điện thoại: 0975449…) là người có thể cung cấp giấy tờ giả trên địa bàn quận Hai Bà Trưng nên H liên hệ với để làm giả hình dấu và xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Bách Khoa vào phần xác nhận của cơ quan địa phương. T và H thỏa thuận giá 300.000 đồng/01 tờ xác nhận. H gặp và đưa cho T tờ đơn mà chị L đã ký tên tại khu vực cổng chợ Bách Khoa, đối diện số nhà 106 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Khoảng 02 ngày sau, T có gửi ship tới giao cho H tờ đơn xin xác nhận đã có dấu đỏ của Ủy ban nhân dân phường Bách Khoa và chữ ký xác nhận của bà L1 – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bách Khoa. Sau đó, H nhờ người viết tay điền thông tin cá nhân chị L vào tờ đơn (hiện không nhớ là nhờ ai) rồi hoàn thiện hồ sơ vay vốn nộp về Trung tâm Kinh doanh khách hàng tiểu thương – V để giải ngân cho khách hàng. Chị L đã được ngân hàng cho vay vốn để kinh doanh.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn làm rõ, trong khoảng thời gian tháng 06/2018 và tháng 12/2018, Lê Quang H đã tư vấn và làm hồ sơ vay vốn cho anh Nguyễn Thanh T (sinh năm: 1990, HKTT: Thôn P, T, T, Hà Nội) và anh Nguyễn Đức V (sinh năm: 1984, HKTT: Đ, T, H, Hà Nội). Để hoàn thiện hồ sơ, H có đưa cho anh T, anh V 01 tờ đơn xin xác nhận hoạt động kinh doanh được đánh máy theo mẫu để anh T, anh V ký tên, sau đó, H liên lạc nhờ T xin xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Bách Khoa với giá 300.000đồng/01 trường hợp. Sau đó, H hoàn thiện hồ sơ nộp về Trung tâm Kinh doanh khách hàng tiểu thương – V để giải ngân cho anh Tvà anh V vay vốn.

Liên quan tới yêu cầu xác minh hoạt động kinh doanh của Ngân hàng V, còn có 03 hồ sơ gồm:

Hồ sơ vay vốn của anh P (sinh năm: 1972; HKTT: L, thị xã S, Hà Nội) do Bùi Th (sinh năm: 1992; HKTT: xã T, T, Thái Bình) nhân viên Phòng Kinh doanh khách hàng tiểu thương – Ngân hàng V tư vấn và làm thủ tục.

Hồ sơ vay vốn của anh Đ (sinh năm: 1968; HKTT: B, phường B, quận H, Hà Nội) do Đỗ Quang T1 (sinh năm: 1991; HKTT: 79 T, phường T, quận H, Hà Nội) - nhân viên Phòng Kinh doanh khách hàng tiểu thương – V tư vấn và làm thủ tục.

Hồ sơ vay vốn của anh Phạm Mạnh C (sinh năm: 1984; HKTT: phường N, quận Đ, Hà Nội) do Lê Bình M (sinh năm: 1991; HKTT: N, Đ, H, Hà Nội) - nhân viên Phòng Kinh doanh khách hàng tiểu thương – V tư vấn và làm thủ tục.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với hình dấu tròn UBND phường Bách Khoa và chữ ký đứng tên bà L1– Phó chủ tịch UBND phường Bách Khoa trên các đơn xin xác nhận kinh doanh thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 2638/KLGĐ-PC09(DD4) ngày 08/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Hình dấu trong "UBND PHƯỜNG BÁCH KHOA, Q. HAI BÀ TRƯNG, TP. HÀ NỘI" trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A6) là hình dấu giả.

- Chữ ký đứng tên L1 trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1 đến A6) với chữ ký đứng tên L1 trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M) không phải là chữ do cùng một người ký ra.

Qúa trình điều tra xác định, khi làm thủ tục hồ sơ cho anh Nguyễn Thanh T và Nguyễn Đức V vay vốn, Lê Quang H không biết Tuấn làm giả giấy tờ, sau đó, qua tìm hiểu H biết T là đối tượng chuyên làm giả giấy tờ trên địa bàn quận Hai Bà Trưng nhưng vì lo doanh số, chỉ tiêu không đạt được sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi (lương, thưởng) cá nhân của bản thân nên H vẫn thuê T làm xác nhận giả của Ủy ban nhân dân phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trên Đơn xin xác nhận hoạt động kinh doanh của khách hàng Vũ Thị L (với giá 300.000 đồng). Sau đó, H hoàn thiện hồ sơ nộp về Ngân hàng V mục đích nhằm lừa dối bộ phận thẩm định hội sở để khoản vay của khách hàng được giải ngân.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với đối tượng tên Tuấn, do H quen biết trên mạng xã hội, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, tiến hành thu giữ điện tín đối với số điện thoại 0975449… T sử dụng, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan tới đối tượng T để tiếp tục điều tra, làm rõ về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Th, Đỗ Quang T1 và Lê Bình M khai không biết việc các tờ đơn xin xác nhận hoạt động kinh doanh trong hồ sơ vay vốn của khách hàng là giấy tờ giả. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan tới việc lập hồ sơ vay vốn cho 03 khách hàng Phạm Văn T1, Nguyễn Đức T2 và Phạm Mạnh C cùng toàn bộ hành vi của những người có liên quan trên để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 296/CT/VKS-HS ngày 11.9.2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Lê Quang H bị truy tố về các tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Quang H về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Lê Quang H với mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa, Ngân hàng V có đơn yêu cầu Tòa xử lý theo quy định của pháp luật và thu hồi cho V số tiền thiệt hại 06 bộ hồ sơ vay bị làm giả tài liệu trong vụ án theo Công văn số 1384 số tiền là 553.341.152 đồng tạm tính đến ngày 16/9/2020.

Viện kiểm sát đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra toàn diện, đầy đủ tại phiên tòa. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 01/2019, tại khu vực cổng chợ Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Quang H đã có hành vi thuê đối tượng tên T làm giả hình dấu UBND phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và chữ ký xác nhận của bà L1 – Phó chủ tịch UBND phường Bách Khoa trong tờ đơn xin xác nhận hoạt động kinh doanh của khách hàng Vũ Thị L để hoàn thiện hồ sơ vay vốn tại ngân hàng V.

Hành vi của bị cáo Lê Quang H đã phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường và uy tín của các Cơ quan Nhà nước, tổ chức, xâm phạm các lợi ích của Nhà nước, các tổ chức và của công dân. Hành vi của bị cáo H đã cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Lê Quang H chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo là người có tri thức xã hội nhưng vì nhận thức pháp luật còn hạn chế vì doanh số Ngân hàng giao sợ ảnh hưởng lương thưởng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước. Hoàn cảnh gia đình bị cáo có một con nhỏ 4 tuổi và một con nhỏ vừa mới sinh. Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu thu hồi cho V số tiền thiệt hại qua 06 bộ hồ sơ vay bị làm giả tài liệu trong vụ án theo Công văn số 1384 số tiền là 553.341.152 đồng tạm tính đến ngày 16/9/2020: Hội đồng xét xử xét thấy Ngày 17/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu các đối tượng Nguyễn Đức V, Nguyễn Thanh T, Phạm Văn T1, Nguyễn Đức T1, Phạm Mạnh C để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Trong

vụ án này, hành vi làm giả con dấu của bị cáo chỉ xâm hại đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Xét thấy đây là quan hệ dân sự giữa Ngân hàng và chị Loan, giữa các bên vẫn thực hiện hợp đồng như trước. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy về phần yêu cầu của Ngân hàng đối với hồ sơ vay vốn của chị Vũ Thị L cần tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có tranh chấp khi có đủ căn cứ và yêu cầu theo Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Quang H** phạm tội**: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".**

Áp dụng: khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 30, Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Lê Quang H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường V, quận L, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP